

**CHI NHÁNH PHÁT ĐIỆN DẦU KHÍ
NHÀ MÁY NHIỆT ĐIỆN THÁI BÌNH 2**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 889 /NMĐTB2-TM

Hưng Yên, ngày 27 tháng 5 năm 2026

V/v: Cung cấp báo giá dịch vụ thay thế và dán băng tải Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2.

Kính gửi: Các Nhà cung cấp.

Chi nhánh Phát điện Dầu khí/Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 đang có nhu cầu thay thế và dán băng tải cho các hệ thống thiết bị của Nhà máy. Do đó, Nhà máy đề nghị Quý Công ty quan tâm, nghiên cứu và cung cấp báo giá dịch vụ thay thế và dán băng tải với nội dung như sau:

- Phạm vi công việc: Như đính kèm;
- Thời điểm bắt đầu cung cấp dịch vụ: dự kiến từ tháng 7/2026;
- Thời gian hoàn thành cung cấp toàn bộ dịch vụ: dự kiến tháng 7/2027;
- Địa điểm: Tại Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, xã Đông Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên;
- Hiệu lực báo giá: 60 ngày kể từ ngày báo giá;
- Thời gian gửi báo giá: Trước 15h00 ngày 03/6/2026;
- Báo giá được ký tên, đóng dấu bởi Người đại diện đủ thẩm quyền của Công ty;
- Phương thức gửi báo giá: Gửi trực tiếp/bưu điện theo địa chỉ tiếp nhận báo giá hoặc qua email: sonvh@pvpqb.vn, vanthutb2@pvpqb.vn, nhanbaogia.hn@pvpqb.vn.
- Thông tin liên hệ:
 - + Người nhận: Vũ Hồng Sơn, Phòng Thương mại NMNĐ Thái Bình 2;
 - + Số điện thoại liên hệ: 038.9909.270;

Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 cảm ơn sự hợp tác của Quý Công ty.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CNPĐ DK (để b/c);
- GD NM (để b/c);
- Phòng: KHTC, KTATMT (để p/h)
- Lưu: VT, TM (V.H.S 01b).

Đính kèm:

- Phạm vi công việc

**TL.GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH PĐDK
KT.GIÁM ĐỐC NMNĐ THÁI BÌNH 2
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đinh Văn Ngọc

Xã Đông Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên

ĐT: 02273.721.515; Fax: 02273.721.678



PHẠM VI CÔNG VIỆC

Gói thầu TB2026-085: Cung cấp dịch vụ thay thế và dán băng tải Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2

(Đính kèm Công văn số 889/NMĐTB2-TM ngày 27 tháng 5 năm 2026)

STT	Tên hàng hóa/ dịch vụ	Thông số kỹ thuật/ Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Khối lượng	Thời điểm cần sử dụng	Ghi chú
1	Băng tải cao su bố thép: ST1000-6+4 K, BW1600	Cắt dán nối và ép nóng lưu hóa: bao gồm các chi phí nhân công, máy thi công, công cụ dụng cụ và vật tư nối dán(trọn gói)	Mỗi nối	10	Tháng 7/2026 đến tháng 7/2027	Số lượng theo thực tế trong quá trình vận hành thiết bị.
2	Băng tải cao su bố vải (EP500/3-5+3; EP630/3-5+3; EP1000/3-5+3): BW1600, Quality S	Cắt dán nối và ép nóng lưu hóa: bao gồm các chi phí nhân công, máy thi công, công cụ dụng cụ và vật tư nối dán(trọn gói)	Mỗi nối	60	Tháng 7/2026 đến tháng 7/2027	Số lượng theo thực tế trong quá trình vận hành thiết bị.
3	Băng tải cao su bố thép: ST1000-6+4 K, BW1600	Sửa chữa vá lưu hóa vết vỡ mép biên băng tải cáp thép Bw1600, Quy cách: $\leq 200 \times 1000\text{mm}$ /vết: bao gồm các chi phí nhân công, máy thi công, công cụ dụng cụ và vật tư sửa chữa(trọn gói)	M	20	Tháng 7/2026 đến tháng 7/2027	Số lượng theo thực tế trong quá trình vận hành thiết bị.
4	Băng tải cao su bố thép: ST1000-6+4 K, BW1600	Sửa chữa vết rách dọc băng tải cáp thép bằng phương pháp dán nguội một mặt "mặt trên hoặc mặt dưới băng tải" dọc băng tải bằng dải vá chuyên dụng kích thước B150mm x dày 3mm x 10.000mm có 01 lớp bố chịu lực: bao gồm các chi phí nhân công, máy thi công, công cụ dụng cụ và vật tư sửa chữa(trọn gói)	M	10	Tháng 7/2026 đến tháng 7/2027	Số lượng theo thực tế trong quá trình vận hành thiết bị.
5	Băng tải cao su bố vải (EP500/3-5+3; EP630/3-5+3; EP1000/3-5+3): BW1600; Quality S	Sửa chữa vá lỗ thủng băng tải bằng phương pháp ép nóng lưu hóa, kích thước lỗ thủng $\leq 300 \times 300\text{mm}$: bao gồm các chi phí nhân công, máy thi công, công cụ dụng cụ và vật tư sửa chữa(trọn gói)	Vết vá	10	Tháng 7/2026 đến tháng 7/2027	Số lượng theo thực tế trong quá trình vận hành thiết bị.
6	Băng tải cao su bố vải : EP 630/4, 5:4 K; BW800	Cắt dán nối và ép nóng lưu hóa: bao gồm các chi phí nhân công, máy thi công, công cụ dụng cụ và vật tư nối dán(trọn gói)	Mỗi nối	2	Tháng 7/2026 đến tháng 7/2027	Số lượng theo thực tế trong quá trình vận hành thiết bị.

STT	Tên hàng hóa/ dịch vụ	Thông số kỹ thuật/ Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Khối lượng	Thời điểm cần sử dụng	Ghi chú
7	Băng tải cao su bố vải (EP500/3-5+3; EP630/3-5+3; EP1000/3-5+3): BW1600; Quality S	Sửa chữa ép nóng lưu hóa: bong khóa mép mỗi nối băng tải, bong bề mặt cao su băng tải... bao gồm các chi phí nhân công, máy thi công, công cụ dụng cụ và vật tư sửa chữa(trọn gói)	Mỗi nối	10	Tháng 7/2026 đến tháng 7/2027	Số lượng theo thực tế trong quá trình vận hành thiết bị.
8	Thay thế, lắp đặt băng tải 05EAC72	- Thực hiện thi công thay thế, lắp đặt, chạy thử băng tải: BW1600mm; chiều dài băng 220m; số lượng 01 mỗi nối. - Bao gồm các chi phí nhân công, máy thi công, công cụ dụng cụ và vật tư sửa chữa.....(vật tư băng tải do Nhà máy cấp)	Gói	1	Tháng 7/2026 đến tháng 7/2027	

